

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08 /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12/01/2024.

V/v: Tranh chấp “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Nhơn**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Văn Hoàn**

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung** - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 563/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Hồng Ch**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp BT, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Duy Kh**, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp 2, xã PC, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Hồng Ch trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Duy Kh chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn ngày 30/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã PC, huyện CL, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác ở bên ngoài. Đến cuối năm 2017, vợ chồng hàn gắn tiếp tục chung sống. Tuy nhiên, đến năm 2022 mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, nguyên nhân do anh Kh gia trưởng, vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hiện tại chị và anh Kh vẫn sống chung nhà, nhưng đã ly thân từ cuối năm 2022 cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc LV, sinh ngày 03/12/2019. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu LV, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

** Tại bản tự khai ngày 28/11/2023 và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Duy Kh trình bày:*

Về thời gian kết hôn, chung sống như chị Ch trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị Ch ghen tuông vô cớ với người phụ nữ khác nên phát sinh mâu thuẫn. Trước năm 2017 anh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài nhưng anh đã từ bỏ. Trong cuộc sống vợ chồng, những vấn đề nhỏ nhất anh tự quyết định, những vấn đề quan trọng anh đều bàn bạc với vợ. Từ tháng 10/2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc, anh thuê ruộng làm, bán lúa anh tự trả nợ, anh có báo với vợ nhưng chị Ch không thống nhất. Anh và chị Ch hiện vẫn sống chung nhà, nhưng đã ly thân từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay. Nay anh xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, anh không đồng ý ly hôn với chị Ch.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc LV, sinh ngày 03/12/2019. Nay nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị Ch ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu LV, không yêu cầu chị Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hồng Ch, xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng Ch và anh Nguyễn Duy Kh chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn ngày 30/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã PC, huyện CL, tỉnh Tiền Giang nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Ch trình bày: Chị và anh Kh phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017, nguyên nhân do anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài. Tuy nhiên, sau đó chị và anh Kh hàn gắn tình cảm vợ chồng tiếp tục chung sống. Đến năm 2022, vợ chồng lại tiếp tục phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Kh gia trưởng, vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị và anh Kh đã sống ly thân từ cuối năm 2022 cho đến nay.

Theo anh Kh trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Ch ghen tuông vô cớ với người phụ nữ khác nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Anh không có gia trưởng, trong cuộc sống vợ chồng những vấn đề nhỏ nhất anh tự quyết định, những vấn đề quan trọng anh đều bàn bạc với vợ. Anh và chị Ch đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay.

Xét thấy, chị Ch và anh Kh trình bày không thống nhất với nhau về nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy nhiên, qua lời trình bày của anh, chị cho thấy giữa anh, chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn này đã kéo dài nhiều năm, vợ chồng sống ly thân đã lâu. Anh Kh không đồng ý ly hôn, nhưng cũng không đưa ra được giải pháp thiết thực để hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị Ch không đồng ý tiếp tục chung sống với anh Kh.

Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và sống chung với nhau”, thế nhưng giữa chị Ch và anh Kh đã không còn tình nghĩa vợ chồng, không chung thủy, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Ch yêu

cầu được ly hôn với anh Kh là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Chị Ch và anh Kh có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc LV, sinh ngày 03/12/2019. Khi ly hôn chị Ch và anh Kh đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu LV.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khi ly hôn “ Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con”.

Xét thấy, hiện tại cháu LV sống với chị Ch và anh Kh tại nhà của chị Ch. Để đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý, không làm xáo trộn cuộc sống của cháu LV, Hội đồng xét xử giao cháu LV cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị Hồng Ch phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Hồng Ch.

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng Ch được ly hôn với anh Nguyễn Duy Kh.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc LV, sinh ngày 03/12/2019 cho chị Lê Thị Hồng Ch tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Duy Kh được quyền đến thăm và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Hồng Ch phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lê Thị Hồng Ch đã nộp 300.000 đồng tạm ứng phí theo biên lai thu số 0002002 ngày 07/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Tiền Giang, do đó xem như đã nộp xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Hồng Ch và anh Nguyễn Duy Kh có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Nhơn

